

Số: 06/2026/QĐST-VDS

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** bà Dương Thị Nga.
- **Thư ký phiên họp:** ông Hoàng Văn Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên họp:** bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 132/2026/TLST-VDS ngày 07 tháng 5 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 55/2026/QĐST-VDS ngày 11 tháng 8 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** bà Phạm Thị L - sinh năm 1968; địa chỉ: thôn Đông T (nay là khu phố Đ 3), đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh Hoàng Minh K - sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Đông T (nay là khu phố Đ 3), đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 23/4/2026, quá trình tham gia tố tụng và đơn xin vắng mặt tại phiên họp người yêu cầu bà Phạm Thị L trình bày: chị Hoàng Ngọc Á, sinh năm 1985 là con gái lớn của bà L và ông Hoàng Văn Đ - sinh năm 1961 (chết năm 2019). Chị Á bị chậm phát triển tâm thần từ nhỏ: trí tuệ khuyết tật, tương đương chậm phát triển tâm thần, rối loạn vận mạch, đêm không ngủ, cáu gắt, gào thét, kích động đập phá đồ đạc trong nhà, không chịu ăn và hay đá người vô cớ, không tự phục vụ được bản thân, không lao động được, sống phụ thuộc gia đình, sinh hoạt cá nhân hàng ngày phải do gia đình chăm sóc. Năm 2011, chị Á khám bệnh, kê đơn ngoại trú tại Bệnh viện sức khỏe tâm thần Quảng Ninh. Được chẩn đoán xác định bệnh theo mã số F71 chậm phát triển tâm thần trung bình. Hàng tháng được phát thuốc Aminazin 25mg x 02 viên/ngày và thuốc Halope 1,5mg x 01 viên/ngày. Ngày 04/6/2026, bà L có đơn đề nghị trung cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị Á.

Để có căn cứ đại diện cho chị Á thực hiện việc chăm sóc, quản lý tài sản và các giao dịch dân sự, việc xác định tình trạng năng lực hành vi dân sự của chị Á là hết sức cần thiết. Bà L đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu tuyên bố chị Á là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà L là người giám hộ cho chị Á.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Minh K có bản tự khai và đơn xin vắng mặt tại phiên họp thể hiện: chị Hoàng Ngọc Á là chị gái của anh K, tình trạng bệnh của chị Á như bà Phạm Thị L (mẹ anh K) trình bày là đúng. Anh K yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Á mất năng lực hành vi dân sự. Anh K đồng ý cử bà Phạm Thị L là người giám hộ của chị Á.

Ngày 04/6/2026, Tòa án đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 02/2026/QĐ- TCGĐ, trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung Ương thực hiện giám định đối với chị Hoàng Ngọc Á.

Ngày 07/8/2026, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh nhận được Kết luận giám định số 258/KLGD ngày 05/8/2026 của Viện pháp y tâm thần Trung ương có nội dung: “... *Tại thời điểm giám định (hiện tại) đối tượng Hoàng Ngọc Á bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã số F72. Tại thời điểm trên đối tượng Hoàng Ngọc Á mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi...*”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 khoản 2 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của của Bộ luật dân sự, các Điều 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự: chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị L, tuyên bố chị Hoàng Ngọc Á mất năng lực hành vi dân sự; giao cho bà L là người giám hộ cho chị Á, bà L có quyền và nghĩa vụ giám hộ chị Á theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: căn cứ tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: bà Phạm Thị L là mẹ của chị Hoàng Ngọc Á nên bà L có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với chị Á theo quy định tại Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Á hiện đang cư trú tại khu phố Đ 3, đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt, căn cứ khoản 2 khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[3] Xét đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, lời khai của người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 258/KLGD ngày 05/8/2026 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở xác định: chị Hoàng Ngọc Á bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã số F72: Chị Hoàng Ngọc Á mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Do đó yêu cầu của bà Phạm Thị L và ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh

là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự. Bà Phạm Thị L là mẹ đẻ của chị Hoàng Ngọc Á, quan điểm của bà L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Minh K đề nghị Tòa án chỉ định bà L là người giám hộ cho chị Á, theo quy định tại khoản 3 Điều 53 của Bộ luật Dân sự, bà Phạm Thị L là người giám hộ đương nhiên của chị Hoàng Ngọc Á.

[4] Về lệ phí Tòa án: bà Phạm Thị L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về chi phí giám định: bà Phạm Thị L có nghĩa vụ phải chịu chi phí giám định, bà L đã nộp và chi phí xong.

[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, khoản 2 khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 22, Điều 48, khoản 3 Điều 53, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật Tố tụng dân sự, luật Tố tụng hành chính, luật Tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 85/2025/QH15 của Quốc hội; căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị L về việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với chị Hoàng Ngọc Á.

Tuyên bố chị Hoàng Ngọc Á, sinh năm 1985; số căn cước: 022185009858 cấp ngày 03/4/2026 tại Bộ Công an; địa chỉ: thôn Đông T (nay là khu phố Đ 3), đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh bị mất năng lực hành vi dân sự.

Giao cho bà Phạm Thị L, sinh năm 1968; số căn cước công dân: 022168001503 cấp ngày 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: thôn Đông T (nay là khu phố Đ 3), đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh có quyền và nghĩa vụ giám hộ chị Hoàng Ngọc Á theo quy định tại các Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 59 Bộ luật Dân sự.

2. Về chi phí giám định: buộc bà Phạm Thị L phải chịu chi phí giám định, bà L đã nộp và chi phí xong.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Phạm Thị L tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001888 ngày 06/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Bà Phạm Thị L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có

quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Dương Thị Nga